

Bài phân tích đánh giá việc Bắc Kinh xác định chiến lược biển của mình trong các tuyên bố công khai của lãnh đạo. Mục đích là nhằm hiểu được nhiều hơn về ý đồ và ưu tiên chiến lược của Trung Quốc trong lĩnh vực biển; đồng thời cung cấp cho giới hoạch định chính sách và các chuyên gia an ninh quốc gia vấn đề kiến thức cơ bản và đầy đủ nhất để đối trọng với Trung Quốc trong các vấn đề trên biển.



Các chiến lược gia và quan sát viên, những người đang tìm cách dự đoán những động thái tiếp theo của Trung Quốc tại Biển Đông, thường

tập trung vào

một số khía cạnh của vấn đề ngoại giao, khía cạnh an ninh và khía cạnh cạnh tranh

vị trí địa - ví dụ như biển và khi nào Trung Quốc sẽ chiếm giữ hoặc triển khai các căn cứ quân sự tại các thềm tranh chấp. Đó là những câu hỏi quan trọng nhưng chưa là một vài mảnh ghép trong bức tranh tổng thể lớn hơn

. Một số vấn đề

chính thống

của Trung Quốc cho thấy rõ hoạt động của Trung Quốc tại Biển Đông, Biển Hoa Đông và Ấn Độ Dương và bất cứ nơi nào khác trên biển là một phần trong chiến lược lớn hơn nhằm xây dựng Trung Quốc trở thành cường quốc biển, đây là

mục tiêu cuối cùng mà các nhà lãnh đạo Trung Quốc xác định theo nghĩa rộng lớn nhất có thể và được xem là một thành tựu lớn nhất trong chiến lược tổng thể, để hỗ trợ sinh dân tộc.

Bài phân tích này đánh giá việc Bắc Kinh xác định chiến lược biển của mình trong các tuyên bố công khai của lãnh đạo. [\[1\]](#) Tác giả nhận thấy có rất

những công trình nghiên cứu

về quá trình phát triển, hoạt động, năng lực trong lĩnh vực hàng hải của Trung Quốc, đặc biệt là những khía cạnh liên quan đến an ninh, và không tìm cách viết thêm về các nội dung này.

[\[2\]](#)

Thay vào đó, nghiên cứu này sẽ tập trung vào việc tìm hiểu các hiện tượng này thông qua lăng kính các mục tiêu cũng như cách tiếp cận mà Bắc Kinh tuyên bố. Nội dung này sẽ được đánh giá một cách rộng rãi, không chỉ định lý về khía cạnh an ninh. Mục đích

là nhằm

hiểu được những hạn chế và ưu tiên chiến lược của Trung Quốc trong lĩnh vực hàng hải; đồng thời

cung cấp

cho giới hoạch định chính sách và các chuyên gia an ninh quốc gia vấn đề thực tế và đầy đủ nhất để đối trọng với Trung Quốc trong các vấn đề trên biển

□

n.

Bài phân tích có bố cục như sau: Thứ nhất, bài viết miêu tả mục đích cuối cùng mà Bắc Kinh đặt ra trong lĩnh vực hàng hải và mục đích cuối cùng này có mối liên hệ trực tiếp như thế nào với chiến lược quốc gia □ cấp độ cao hơn của Trung Quốc. Tiếp đó, bài phân tích tìm kiếm

nguồn gốc chiến lược biển của Trung Quốc, chứng minh rằng khát vọng hùng vĩ của cường quốc biển của Trung Quốc không phải là mới, trái lại đã có nguồn gốc từ lâu liên quan tới

an ninh và lợi ích phát triển của Trung Quốc. Sau đó, bài

viết

đánh giá về chiến lược biển hiện nay của Trung Quốc, lập luận rằng Trung Quốc đang mở rộng cách tiếp cận và sử dụng mô hình công cụ quản lý nhà nước để đạt được mục tiêu đó ra. Tiếp theo, bài

viết

cũng nhận định về triển vọng tương lai chiến lược đó thông qua xem xét cách thức Trung Quốc phát triển quan điểm về quyền và lợi ích trên biển của mình.

MỤC LỊCH CHIẾN LƯỢC TÀI THƯỜNG CỦA TRUNG QUỐC: CƯỜNG QUỐC TRÊN BIỂN

Bước đầu tiên trong việc hiệu quả của chiến lược biển của Trung Quốc là hiệu Trung Quốc đạt ra mục đích cụ thể cùng ra sao trong lĩnh vực biển. Theo ngôn ngữ riêng của Bắc Kinh, nước này có gắng xây dựng Trung Quốc trở thành cường quốc biển. Nhiệm vụ này được quy phạm của Cộng Hòa Nhân dân Trung Hoa (PRC) đưa ra thuật ngữ -

海权 - 海

y tưởng được xem

là cách tuyên bố về mặt nhiệm vụ tổng thể cho hàng loạt các chương trình trên biển như: thám dò biển sâu, ngoại giao chuyên hội, tuần tra thực thi pháp luật, phát triển ngành công nghiệp đánh cá, các chiến dịch quan hệ công chúng (PR) nhằm củng cố các yếu sách lãnh thổ trên biển của Trung Quốc, phát triển lực lượng hải quân và xây dựng trên các thực thể tại Biển Đông.

[\[3\]](#)

Trong khi các văn bản pháp quy của chính phủ Trung Quốc năm 2003 mới liệt kê “xây dựng Trung Quốc trở thành cường quốc trên biển” (hay đơn giản “xây dựng cường quốc biển”) như là một mệnh lệnh chiến lược, thuật ngữ này đã nổi lên với ý nghĩa chính thức từ ngày 8/11/2012. Vào ngày đó, Tổng Bí thư Hồ Cẩm Đào kêu gọi “xây dựng Trung Quốc trở thành cường quốc biển” trong Bản báo cáo làm việc tại Hội nghị Hội đồng toàn quốc lần thứ 18 của Đảng Cộng sản Trung Quốc, Hội nghị tập hợp các quan chức cao cấp của Đảng được tổ chức năm năm một lần, đưa ra các định hướng và những ưu tiên chính sách quan trọng của quốc gia. [\[4\]](#) Bài diễn văn của ông Hồ tại Hội nghị Đảng nhân mệnh mục tiêu xây dựng cường quốc biển được nâng cấp thành một ưu tiên quốc gia.

Phát biểu của Hô Cẩm Đào liệt kê bốn đặc điểm của cường quốc biển; tất cả các đặc điểm đều có nhiệm vụ xác định cách tiếp cận chiến lược tổng thể của Bắc Kinh trong lĩnh vực hàng hải: [\[5\]](#)

- Khả năng khai thác nguồn tài nguyên đại dương.
- Kinh tế biển phát triển.
- Bảo vệ môi trường biển
- Kiên quyết bảo vệ quyền và lợi ích trên biển.

Bình luận mang tính chất định hướng về bài phát biểu của ông Hô cho rõ rằng Bắc Kinh coi việc sử dụng toàn bộ cách thức thể hiện nỗ lực liên quan đến đại dương là một yêu cầu để đạt được những tham vọng chiến lược của Trung Quốc. Trong một bài báo được đăng tải nhanh sau bài phát biểu của ông Hô Cẩm Đào

Liu Cigui, Giám đốc

Cục Hải

dương quốc gia

Trung Quốc

(SOA) định nghĩa cường quốc biển là một đất nước có “

sức mạnh và

khả năng toàn diện để phát triển, sử dụng, bảo vệ và kiểm soát đại dương.” Ông không nói rõ ý nghĩa của “kiểm soát” (

□□

), từ góc độ địa lý hay thực thi. Tuy nhiên, ông không sử dụng thuật ngữ mà các nhà chiến lược Trung Quốc thường sử dụng để miêu tả khái niệm quân sự của

Pháp Tây về “kiểm soát

trên

biển” (Sea control) hay “chống huy

trên

biển” (Sea Command),

(

□□□

)
. Thay vào đó, ông đã sử dụng thuật ngữ có tính chất phổ quát hơn với ý nghĩa mang tính chất quản lý hay hành chính.

[\[6\]](#)

Ông Liu cũng viết về hình thức nên có của cường quốc biển; ngành công nghiệp liên quan đến biển có thể tạo ra lợi ích đáng kể cho nền kinh tế Trung Quốc; sự lồng ghép các ngành nghề liên quan đến biển có thể đạt được những thành tựu về khoa học và công nghệ; việc khai thác các nguồn tài nguyên biển nên được tiến hành một cách bền vững; năng lực phòng thủ nên được mạnh mẽ hơn với chi phí quyên quốc gia và quyên, lợi ích trên biển, đóng vai trò quan trọng trong bảo vệ hòa bình, thúc đẩy sự phát triển của các vấn đề trên biển quốc tế.

[\[7\]](#)

Ông đã vẽ ra một bức tranh toàn diện và đầy tham vọng.

Sau này, Tổng Bí Thư Tập Cận Bình đã mở rộng và làm rõ mối liên hệ giữa Cường quốc biển và các mục tiêu chiến lược của Trung Quốc, cho thấy rõ sự mạnh mẽ trên biển vừa là yêu cầu và vừa là hình thức chứng minh sự trỗi dậy của Trung Quốc với tư cách là một cường quốc vùng miền. Ông Tập đã chỉ ra rõ mối liên hệ giữa chiến lược biển và việc Trung Quốc đạt được các mục tiêu chiến lược quốc gia trong trung

và dài hạn: “xây dựng một xã hội thịnh vượng hài hòa và một thế giới tốt đẹp” (

) từ nay đến năm 2021 (Kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc); và “thực hiện sinh dân tộc Trung Hoa

” (

), hay thực hiện quốc gia, từ nay đến năm 2049 (Kỷ niệm 100 năm thành lập nước CHND Trung Hoa).

[\[8\]](#)

Tháng 7/2013, Tập Cận Bình đã đi sâu hành một phiên họp nghiên cứu của Bộ Chính trị về các vấn đề trên biển, trong đó, ông nhấn mạnh Cường quốc biển là đóng vai trò chủ đạo cho sự “Phát triển kinh tế vùng biển và thịnh vượng

” (

) và “bảo vệ các lợi ích về chủ quyền quốc gia, an ninh và phát triển” (

).

Điểm này thúc đẩy cho lập luận tiếp theo của ông: Cường quốc biển là nhân tố quan trọng để đạt được một xã hội thịnh vượng hài hòa và thực hiện quốc gia.

[\[9\]](#)

Khi giới thích chí tiến hơn về cường quốc biển vào năm 2014, ông Liu đã làm rõ hơn các tiêu chuẩn mà ông Tập đưa ra: mục tiêu tầm thời là tận nay tận năm 2020, “tạo ra cơ sở vững chắc để xây dựng cường quốc biển.”

[\[10\]](#)

Sau đó, theo ông Liu, Trung Quốc “sẵn dấn tiến vào các vị trí cường quốc biển trên thế giới, và trở thành cường quốc biển chính của thế giới” tận nay tận năm 2049.

[\[11\]](#)

Tuyên bố rõ ràng về tham vọng dài hạn của Trung Quốc thế kỷ là điều bất thường bởi nước này có lịch sử không muốn tuyên bố công khai, có thể là do Trung Quốc nhận thức điều đó có thể gây ra sự chú ý.

NGUỒN GỐC LÂU DÀI VÀ CƯỜNG QUỐC BIỂN

Nhiệm vụ xây dựng cường quốc biển gần đây của Trung Quốc có dấu ấn từ nhiều thập niên trước về trước. Phần tiếp theo sẽ không trình bày lại toàn bộ lịch sử về tham vọng xây dựng cường quốc biển của Trung Quốc; thay vào đó,

phần

này nhóm (1) làm sáng tỏ các vấn đề mang

điểm

tính chiến lược

và tâm lý đằng sau những mục tiêu và cách ứng xử trên biển của Trung Quốc cho tận ngày nay; (2) chỉ ra chiến lược biển

đã

nhật quán theo thời gian ra sao

dù

vấn trong quá trình phát triển; và (3) đưa ra một số ví dụ cho thấy sự thay đổi chính trong học thuyết, các luật, những

cường quốc

mang tính chất đằng sau những điều coi là cơ sở cho hành vi của Trung Quốc những năm sau này.

Là Nền nhân, Bất lợi và Tiến hậu

Chiến lược biển của Trung Quốc có gốc rễ từ lịch sử hàng trăm năm nay. Theo một

học giả người Trung Quốc, “trở ngại lịch sử hiện đại cay đắng của Trung Quốc xuất phát từ biển.”

[\[12\]](#)

Các học giả Trung Quốc đánh giá vào cuối thế kỷ 20, Trung Quốc mới tham gia vào lĩnh vực biển quốc tế với tâm thế của một nền nhân bản mới và tốt hơn. Trước hết, các nhà chiến lược Trung Quốc vẫn rùng

, trong suốt “Thế kỷ nhếch nhếch” cuối thế kỷ 19 và đầu thế kỷ 20, từ đường biển, Trung Quốc đã bị các nước xâm lược Pháp, Anh và Nhật Bản đi xâu bít công. Những tác giả này miêu tả quá trình bị nền nhân hóa của Trung Quốc chính là một trở ngại lớn

mà Trung Quốc phải vượt qua với sự hiện diện chính xác, kẻ hoạch định trung và nền lực bản b.

[\[13\]](#)

Người gốc gây đau khổ thế hai là “vấn đề địa lý bất lợi của Trung Quốc”; các nhà chiến lược chỉ ra rằng Trung Quốc “bị bao vây” bởi các chuỗi đảo ở phía Tây Thái Bình Dương. Chuỗi đảo này có thể được sử dụng làm điểm xuất phát cho các cuộc tấn công từ ngoài quốc, các eo biển và đường biển gần chuỗi đảo có thể trở thành các điểm yếu tốt hơn, cắt đứt các nguồn cung.

[\[14\]](#)

Thứ ba, các học giả đã đề nghị cho những nhà cầm quyền của Trung Quốc, từ ra ngoài thế kỷ khi Trung Quốc quay lưng lại với biển vào thế kỷ 15

,

đến tình trạng tốt hơn trong cuộc đấu tranh vì quyền lợi cũng như tầm ảnh hưởng vào thế kỷ 20

, trong khi đó, nhiều quốc gia khác đã đạt được những bước tiến lớn trong khai thác đại dương vì phần lớn, sức mạnh và quyền uy.

[\[15\]](#)

....

Các toàn bộ bản dịch [tìm đây](#).

Liza Tobin là nhà phân tích về Trung Quốc tại Bộ chỉ huy Thái Bình Dương của M. Bà công tác 12 năm cho quân đội và các cơ quan chính phủ M về vai trò chuyên gia Trung Quốc về kinh tế, chính trị và an ninh. Bài viết được đăng trên [U.S. Naval War College Review](#)

Lan Hoàng (dịch)

Trần Quang (hiệu đính)

[1] Bắc Kinh được sử dụng ở đây để chỉ các Ngoại Phát ngôn viên thay mặt Đảng hay Chính phủ, hay các văn bản chính thức của Đảng và Chính phủ.

[2] Viện Nghiên cứu biển Trung Quốc tại Trường Đại học Chiết Giang là nơi cung cấp nhiều phân tích cho chủ đề này. Ông tôi, đã tham khảo nghiên cứu tuyệt vời và chuyên sâu về sự trỗi dậy trên biển của Trung Quốc tham khảo: Toshi Yoshihara và James Holmes, *Red Star over the Pacific: China's Rise and the Challenge to U.S. Maritime Strategy* (Annapolis, MD: Naval Institute Press, 2013). Tôi đánh giá thêm một số thành tựu chủ chốt của cường quốc biển Trung Quốc (Hải quân, Cảnh sát biển, dân quân biển, tàu thuyền máy, ngành đóng tàu và nghề cá), tham khảo Michael McDevitt [Rear Adm., USN (Ret.)], *Becoming a Great "Maritime Power": A Chinese Dream* (Washington, DC: CNA, June 2016), đăng tại trên www.cna.org/.

[3] Trung Quốc có nghĩa là "Xây dựng cường quốc biển" hay "xây dựng Trung Quốc trở thành cường quốc biển." Bài báo này sử dụng thay phiên các thuật ngữ trên. "Cường quốc biển" (海強) cũng có thể great

powerhese và “strong maritime nation” hay đơn giản là “maritime power.”

[4] “State Council Notice on Issuing National Maritime Economic Development Plan Outline,” *Xinhua*, 2003, news.xinhuanet.com/; Hu Jintao, “Report to 18th Communist Party Congress on 8 November 2012,” *Xinhua*, November 17, 2012, news.xinhuanet.com/.

[5] Hu Jintao, “Report to 18th Communist Party Congress on 8 November 2012.”

[6] Liu Cigui, “‘Maritime Great Power’ as First Raised at the Eighteenth Party Congress Has Important Practical and Strategic Meaning”, *State Oceanic Administration*, November 10, 2012, www.soa.gov.cn/.

tham khảo quan điểm của Trung Quốc về

“sea command”

khi áp dụng vào các cường quốc biển trong lịch sử và tình hình hiện nay của Trung Quốc, tham khảo

Liang Fang,

“

[

On Maritime Strategic Access

](Beijing: Current Events, 2011). Các quan chức Trung Quốc đã đề nghị

“sea control” như Phòng Tây, theo nghĩa của quân sự; Ngoại trưởng Trung Quốc

Vương Nghị trong một cuộc họp báo ngày 8/3/2017 tuyên bố: “Trong khi một số

nguồn tin trên thế giới tin rằng trong lý thuyết của Alfred Mahan về kiểm soát biển,

nguồn Trung Quốc ưu tiên cách tiếp cận của Zheng He và đánh giá cao hợp tác trên

biển.” Tham khảo

“Foreign Minister Wang Yi Meets the Press,”

Foreign Ministry of the People’s Republic of China

[hereafter

FMPRC

], www.fmprc.gov.cn/.

[7] Liu Cigui, “Striving to Realize the Historical Leap from

Being a Large Maritime Country to Being a Maritime Great Power”],
State Oceanic Administration,
June 9, 2014, www.soa.gov.cn/.

[8] Các mục tiêu chiến lược này được Hồ Cẩm Đào đưa ra tại hội nghị lần thứ 18 và được biết là hai “mục tiêu 100 năm.” “Hội sinh dân tộc được biết vốn tốt là giấc mơ Trung Hoa, và kế hoạch thực hiện là “Xây dựng Trung Quốc trở thành nước XHCN hiện đại, hùng mạnh, văn minh, dân chủ, văn hoá tiên tiến và hài hoà” từ nay tới năm 2049. Tham khảo
“Achieving Rejuvenation Is the Dream of the Chinese People,” *Diễn văn của Tập Cận Bình* ngày 29/12/2012, đăng tại bản phiên bản tiếng Anh:
Xi Jinping,
The Governance of China
(Beijing: Foreign Language, 2014).

[9] 习近平在十八届中央政治局第八次集体学习时强调 要始终把海洋摆在战略全局的突出位置 坚定不移走中国特色海洋强国道路 [“Xi Jinping at the 8th Politburo Study Session Emphasizes Continuing Being Concerned with the Ocean, Knowing the Ocean, and Planning and Controlling the Ocean, to Unceasingly Make New Achievements in Promoting the Building of Maritime Great Power”],
Xinhua,
July 31, 2013, news.xinhuanet.com/.

[10] Ông Liu liệt kê một danh sách dài các mục tiêu kế hoạch được từ nay tới năm 2020, bao gồm: tăng gấp đôi sản lượng trên biển so với năm 2010, cải thiện, tối ưu hoá không gian phát triển trên biển, kiểm soát suy thoái môi trường, cải thiện phòng chống và giảm thiểu tai, cải thiện phối hợp, tham gia và có vai trò trong các vấn đề biển quốc tế, nâng cao nhận thức về đổi mới công nghệ, cải thiện hệ thống quy phạm pháp luật và pháp quy, bảo vệ quyền, lợi ích, an ninh; và phát triển các địa phương và thành phố biển.

[11] Liu Cigui, “Striving to Realize the Historical Leap.” Trong tiếng Trung, “trở thành cường quốc biển chính trên thế giới” (TA: “become [the/a] main maritime great power in the world”)
) là

□□

□□□□□□□□□□

. Trung Quốc không sẽ dựng quán t

“A” hay “The” nên các phiên bản dịch còn gây nhiều tranh cãi. Hơn nữa, Bắc Kinh không thể hiện tuyên bố cho rằng họ không tìm kiếm sự thống trị toàn cầu, sẽ không trở thành bá chủ trên biển, và thặng dư tuân thủ nguyên tắc “đổi đổi đổi đổi đổi đổi” để mô tả “Cường quốc biển”.

[12] Cao Wenzhen, “PRC Ocean University International Issues Research Institute Director Links China Dream, Seapower” [in Chinese], *Zhongguo Haiyang Bao*, 21/7/2014.

[13] Yan Youqiang và Chen Rongxing, “Naval Officers on International, Chinese Maritime Strategy,” *China Military Science* (20/5/1997).

[14] Liang Fang, *On Maritime Strategic Access*. Tham khảo Tiêu mục 1, mục 1. 1, “Status and Role of Maritime Strategic Access in Progress of China’s Peaceful Development.”

[15] Các chiến lược gia Trung Quốc nhận định rằng, bắt đầu từ thế kỷ XV, các nhà cầm quyền triều đình Ming Trung Quốc bắt đầu gửi các chuyến đi ra biển tới Đông Nam Á, Ấn Độ, Châu Phi (đến đầu là Đông Phi Trừng Hoà). Trong nhiều thế kỷ sau đó, các nhà cai trị tiếp trung vào bên trong, chếm dốt thối k phát triển trên biển của Trung Quốc, trong khi các quốc gia Châu Âu vùn tiếp tục mở rộng. Điều này là nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của Trung Quốc dưới triều đình Nhà Thanh, khi Trung Quốc thất thế trên biển trước các quốc gia Phương Tây và Nhật Bản. Trong những thập niên đầu sau khi thành lập CHND Trung Hoa năm 1949, các nhà chiến lược quân sự Trung Quốc tiếp tục tiếp trung vào các mối đe dọa trên bộ và Hải quân chủ yếu xem là lực lượng hỗ trợ quân đội.

Tham khảo Andrew S. Erickson và Lyle J. Goldstein, “Chinese Perspectives on Maritime Transformation,” in *China Goes to Sea*, ed. Andrew S. Erickson, Lyle J. Goldstein, and Carnes Lord (Annapolis, MD: Naval Institute Press, 2009); Yan Youqiang and Chen Rongxing, “Naval Officers on International, Chinese Maritime Strategy”; Yan Youqiang và Chen Rongxing, “PRC Ocean Specialists Explain ‘National Ocean Development Project Plan’ in 12th Five-Year Program” [in Chinese],

Beijing Renmin Haijun,
April 1, 2013; and Zhang Shiping,
[
China's Sea Power
] (Beijing: People's Daily Publishing, 2009).